



BỘ KỸ NĂNG A+ PHÁP LUẬT ĐẠI CƯƠNG



SCAN ME



TÀI LIỆU ĐƯỢC TỔNG HỢP VÀ BIÊN SOẠN BỞI
CLB HỖ TRỢ HỌC TẬP BÁCH KHOA



ĐẠI CƯƠNG KHÓ
CÓ CÚ LO



Mục lục

1	Dạng 1: Xác định cấu trúc QPPL	2
2	Dạng 2: Xác định cơ cấu/ Các thành phần của Quan hệ pháp luật	4
3	Dạng 3: Thực hiện pháp luật	5
4	Dạng 4: Xác định cấu thành VPPL	6
5	Dạng 5: Tài sản và quan hệ sở hữu	11

CLB HỖ TRỢ HỌC TẬP



ĐẠI CƯƠNG KHÓ
CÓ CÚ LO



1. Dạng 1: Xác định cấu trúc QPPL

Lưu ý: Tài liệu chỉ sử dụng với mục đích ôn tập, sử dụng vào mục đích khác, CLB không chịu trách nhiệm.

1. Cấu trúc của quy phạm pháp luật: Giả định- Quy định- Chế tài:

[Công thức chung]

“Nếu ... (Giả định - Hoàn cảnh áp dụng) thì ... (Quy định - Cách xử sự mà nhà nước yêu cầu) mà khác thì sẽ... (Chế tài - Biện pháp xử lý khi không thực hiện quy định)”

- Nhận xét phương thức thể hiện: qua cấu trúc của quy phạm đã phân tích ở trên xác định phương thức thể hiện là 1 trong 4 dạng sau + giải thích
 - Trực tiếp: Có đủ 3 bộ phận: giả định, quy định, chế tài
 - Quy định ẩn: Bộ phận quy định bị ẩn đi. Chỉ ra quy định ẩn đi là gì?
 - Gửi chế tài: Chế tài được để ở cuối văn bản hoặc 1 văn bản khác
 - Viện dẫn mẫu: Cuối quy phạm thường có câu “theo quy định của pháp luật”
- Khách thể của QPPL trên: Quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ nhưng bị hành vi VPPL xâm hại.
- Tội phạm trong QPPL trên thuộc mức độ nghiêm trọng nào?: Có 4 mức độ, dựa vào mức phạt tù trong QPPL để xác định (3 - 7 - 15)
 - Tội phạm ít nghiêm trọng: < 3 năm
 - Tội phạm nghiêm trọng: 3 - 7 năm
 - Tội phạm rất nghiêm trọng: 7 - 15 năm
 - Tội phạm đặc biệt nghiêm trọng: 15 - 20 năm, chung thân hoặc tử hình

Bài tập 1. Hãy xác định các bộ phận của các quy phạm pháp luật sau:

- Theo khoản 1 Điều 87 của Luật Giáo dục năm 2005 quy định: “Người học các chương trình giáo dục đại học nếu được hưởng học bổng, chi phí đào tạo do Nhà nước cấp hoặc do nước ngoài tài trợ theo hiệp định ký kết với Nhà nước, thì sau khi tốt nghiệp, phải chấp hành sự điều động làm việc có thời hạn của Nhà nước. Trường hợp không chấp hành thì phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo”.

[Hướng dẫn giải]

Quy phạm pháp luật này gồm ba bộ phận:

- Bộ phận giả định: “Người học.....sau khi tốt nghiệp”.
- Bộ phận quy định: “phải chấp hành sự điều động làm việc có thời hạn của Nhà nước”.
- Bộ phận chế tài: “Trường hợp không chấp hành thì phải bồi hoàn học bổng, chi phí đào tạo”.

- Theo quy định tại khoản 1, Điều 125, Bộ luật Hình sự 2017 về Tội giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh: “Người nào giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân đối với người đó hoặc đối với người thân thích của người đó, thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

[Hướng dẫn giải]

Quy phạm pháp luật này gồm hai bộ phận: giả định và chế tài.

- Bộ phận giả định: “Người nào giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh do hành vi trái pháp luật nghiêm trọng của nạn nhân đối với người đó hoặc đối với người thân thích của người đó”.
- Bộ phận chế tài: “thì bị phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

- Theo quy định tại khoản 1, Điều 132, Bộ luật Hình sự 2017 về Tội không cứu giúp người đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng: “Người nào thấy người khác đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, tuy có điều kiện mà không cứu giúp dẫn đến hậu quả người đó chết, thì bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm”.

[Hướng dẫn giải]

Quy phạm pháp luật này gồm hai bộ phận: giả định và chế tài.

- Bộ phận giả định: “Người nào thấy người khác đang ở trong tình trạng nguy hiểm đến tính mạng, tuy có điều kiện mà không cứu giúp dẫn đến hậu quả người đó chết,”.
- Bộ phận chế tài: “thì bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 02 năm hoặc phạt tù từ 03 tháng đến 02 năm”.

4. Theo quy định tại Điều 6 của Nghị định 46/2016/NĐ-CP về Xử phạt người điều khiển, người ngồi trên xe mô tô, xe gắn máy (cả xe máy điện)...

“1. Phạt tiền từ 60.000 đồng đến 80.000 đồng đối với:

- a) Không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của biển báo hiệu, vạch kẻ đường.
- b) Không có báo hiệu xin vượt trước khi vượt
- c) Không giữ khoảng cách an toàn để xảy ra va chạm;
- d) Chuyển hướng không nhường quyền đi trước cho: Người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật qua đường tại nơi có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ; xe thô sơ đang đi trên phần đường dành cho xe thô sơ,
- đ) Chuyển hướng không nhường đường cho: Các xe đi ngược chiều; người đi bộ, xe lăn của người khuyết tật đang qua đường tại nơi không có vạch kẻ đường cho người đi bộ...”

[Hướng dẫn giải]

Quy phạm pháp luật này có hai bộ phận: giả định và chế tài. Tuy nhiên, trật tự có sự thay đổi. Cụ thể:

- Bộ phận chế tài: “Phạt tiền từ 60.000 đồng đến 80.000 đồng”
- Bộ phận giả định: “a) Không chấp hành hiệu lệnh, chỉ dẫn của biển báo hiệu, vạch kẻ đường...; b) Không có báo hiệu xin vượt trước khi vượt; c) Không giữ khoảng cách an toàn để xảy ra va chạm.....”

CLB HỖ TRỢ HỌC TẬP



2. Dạng 2: Xác định cơ cấu/ Các thành phần của Quan hệ pháp luật

Lưu ý: Tài liệu chỉ sử dụng với mục đích ôn tập, sử dụng vào mục đích khác, CLB không chịu trách nhiệm.

1. Có QHPL trong tình huống trên hay không/ Xác định QHPL trong tình huống trên: Dựa vào điều kiện phát sinh của QHPL(3):
 - Chủ thể: Có năng lực chủ thể của QHPL hay không ?
 - Quy phạm pháp luật điều chỉnh: Dân sự, hình sự, hôn nhân và gia đình, kinh tế, thương mại, doanh nghiệp, luật bầu cử,...
 - Sự kiện pháp lý
2. Xác định dạng của QHPL: dân sự, hình sự hay hành chính
3. Xác định cơ cấu của QHPL:
 - Chủ thể: Là những ai? Có năng lực chủ thể hay không?
 - Nội dung: Quyền và nghĩa vụ của từng bên :
 - Quyền chủ thể: là khả năng xử sự của chủ thể được pháp luật cho phép
 - Nghĩa vụ pháp lý: Cách xử sự mà nhà nước bắt buộc chủ thể phải tiến hành theo quy định pháp luật
 - Khách thể: là những gì QHPL hướng tới
4. Kể tên sự kiện pháp lý: Gồm 2 loại: Sự biến và hành vi
 - Hành vi: Là những sự kiện xảy ra thông qua ý chí của con người.
 - Sự biến: là những sự kiện phát sinh không phụ thuộc hoặc không trực tiếp phụ thuộc vào ý muốn chủ quan của con người nhưng cũng làm phát sinh, thay đổi hoặc chấm dứt 1 QHPL.
5. Sự kiện pháp lý tác động thế nào với QHPL: phát sinh, thay đổi hay chấm dứt.

Bài tập 2. Tình huống: Công ty A ký hợp đồng bảo hiểm cháy nổ với Tổng công ty Bảo hiểm Bảo Việt cho toàn bộ tài sản của công ty. Ngày 12/6/2014, do sự cố chập điện ở phân xưởng sản xuất, toàn bộ máy móc thiết bị của các xưởng sản xuất đều bị cháy rụi. Theo điều khoản hợp đồng bảo hiểm đã ký, công ty A đủ điều kiện được thanh toán tiền bảo hiểm. *Hãy phân tích các thành phần của quan hệ pháp luật trên (chủ thể, khách thể, nội dung của quan hệ pháp luật)?*

[Hướng dẫn giải]

Thành phần của quan hệ pháp luật gồm các yếu tố: chủ thể, nội dung và khách thể.

1. Chủ thể: Là Công ty A và Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt. Đây là hai pháp nhân được thành lập hợp pháp, vì vậy, có đầy đủ năng lực để trở thành chủ thể của quan hệ pháp luật.
2. Nội dung quan hệ pháp luật:
 - Quyền và nghĩa vụ của công ty A: A có trách nhiệm nộp phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm. Khi phát sinh sự kiện bảo hiểm, A được chi tiền thanh toán tiền bảo hiểm theo thỏa thuận.
 - Quyền và nghĩa vụ của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt: Công ty bảo hiểm có nghĩa vụ thanh toán cho khách hàng số tiền bảo hiểm theo thỏa thuận khi phát sinh sự kiện bảo hiểm; Công ty bảo hiểm có quyền thu phí bảo hiểm theo thỏa thuận trong hợp đồng.
3. Khách thể:
 - Đối với công ty A, khi tham gia quan hệ pháp luật hướng đến phòng ngừa thiệt hại khi rủi ro xảy ra bằng việc ký hợp đồng bảo hiểm.
 - Đối với công ty bảo hiểm: đây là hoạt động kinh doanh của công ty, hướng đến khoản tiền mà khách hàng phải thanh toán khi ký hợp đồng bảo hiểm.



3. Dạng 3: Thực hiện pháp luật

Lưu ý: Tài liệu chỉ sử dụng với mục đích ôn tập, sử dụng vào mục đích khác, CLB không chịu trách nhiệm.

1. Xác định hình thức thực hiện pháp luật: Liệt kê hành vi rồi xác định hình thức. Có 4 hình thức thực hiện pháp luật:
 - **Tuân thủ pháp luật:** là hình thức thực hiện những quy phạm pháp luật mang tính chất ngăn cấm bằng hành vi thụ động, trong đó chủ thể pháp luật kiềm chế không làm những việc mà pháp luật cấm (Quy phạm cấm đoán)
 - **Chấp hành pháp luật:** Thực hiện những quy định trao nghĩa vụ bắt buộc của pháp luật một cách tích cực, trong đó các chủ thể thực hiện nghĩa vụ bằng những hành vi tích cực. (Quy phạm bắt buộc)
 - **Sử dụng pháp luật:** Thực hiện những quy định về quyền chủ thể của pháp luật, trong đó các chủ thể pháp luật chủ động, tự mình quyết định việc thực hiện hay không thực hiện điều mà pháp luật cho phép (Quy phạm trao quyền)
 - **Áp dụng pháp luật:** là hoạt động mang tính tổ chức, thể hiện quyền lực nhà nước, do các cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc cá nhân có thẩm quyền thực hiện theo thủ tục, trình tự do pháp luật quy định nhằm cá biệt hóa quy phạm pháp luật hiện hành đối với cá nhân, cơ quan, tổ chức cụ thể trong trường hợp cụ thể
2. Nhận xét về hành vi trong tình huống: **Hợp pháp** hay **bất hợp pháp** (Lưu ý: Hành vi thực hiện pháp luật là hợp pháp)

Bài tập 3. Tình huống: Căn cứ vào quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, Công ty May AZ (chuyên sản xuất hàng các sản phẩm may xuất khẩu) đã đầu tư dây chuyền xử lý chất thải hiện đại của Đức trị giá 5 triệu USD để giảm thiểu ô nhiễm môi trường xung quanh nhà máy, được chính quyền và người dân hết sức ủng hộ.

Tình huống trên có phải là áp dụng pháp luật không ? Giải thích tại sao?

[Hướng dẫn giải]

Tình huống trên không phải là áp dụng pháp luật. Bởi, áp dụng pháp luật là việc nhà nước thông qua các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức cho các chủ thể thực hiện các quyền và nghĩa vụ pháp lý của họ. Ở đây, Công ty AZ thực hiện đầu tư dây chuyền xử lý chất thải nhằm đáp ứng các yêu cầu của pháp luật về bảo vệ môi trường, vì thế đây là hình thức thi hành pháp luật.



4. Dạng 4: Xác định cấu thành VPPL

Lưu ý: Tài liệu chỉ sử dụng với mục đích ôn tập, sử dụng vào mục đích khác, CLB không chịu trách nhiệm.

Xác định cấu thành VPPL

1. Có hành vi VPPL trong tình huống trên hay không? Dựa vào dấu hiệu VPPL:
 - Do chủ thể có năng lực trách nhiệm pháp lý thực hiện
 - Xâm hại hoặc đe dọa xâm hại đến quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ
 - Hành vi trái pháp luật
2. Phân tích cấu thành VPPL (4 yếu tố)
 - a. Mặt khách quan:
 - Hành vi (miêu tả)
 - Hậu quả
 - Quan hệ nhân quả trực tiếp
 - b. Mặt chủ quan:
 - Lỗi (Lỗi gì? Vì sao?) xác định là lỗi (là cố trực tiếp hay cố ý gián tiếp; vô ý vì quá tự tin hay vô ý do cẩu thả). Trường hợp tình tiết đưa ra không đủ để phân tích sâu hơn thì chỉ cần xác định là lỗi cố ý hay vô ý.
 - Động cơ/mục đích
 - c. Chủ thể: Là ai (Cá nhân thực hiện hành vi phạm tội)? Có năng lực trách nhiệm pháp lý để thực hiện hành vi VPPL (phải đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định và là người thực hiện hành vi phạm tội)
 - d. Khách thể: Sinh viên phải chỉ ra mối quan hệ xã hội mà bị hành vi trái pháp luật xâm hại tới mà được pháp luật hình sự bảo vệ. Ví dụ:
 - Đánh nhau (Quan hệ nhân thân, đó là quan hệ về tính mạng, sức khỏe con người, quyền được bảo vệ tính mạng sức khỏe bởi Nhà nước của con người.)
 - Giết người (Quan hệ nhân thân, đó là quan hệ về tính mạng, sức khỏe con người, quyền được bảo vệ tính mạng sức khỏe bởi Nhà nước của con người. Cụ thể hơn là xâm phạm đến quyền sống, đến tính mạng của con người - Điều 93, Điều 98).
 - Trộm cắp (Quan hệ tài sản: quan hệ về quyền sở hữu, quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân được Nhà nước bảo vệ)
 - Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ trực tiếp xâm hại tới 2 loại quan hệ xã hội, đó là:
 - + Xâm phạm đến sự an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ.
 - + Xâm phạm quan hệ về tính mạng, sức khỏe và tài sản của người khác.
 - Tội hối lộ, nhận hối lộ trực tiếp xâm phạm đến sự hoạt động đúng đắn của các cơ quan Nhà nước tổ chức xã hội.
3. Nếu là luật sư A, em biện luận như nào để giảm tội cho chủ thể?
4. Mức độ nghiêm trọng của tội phạm. Có 4 mức độ, dựa vào mức phạt tù trong QPPL để xác định (3 - 7 - 15)
 - Tội phạm ít nghiêm trọng: < 3 năm
 - Tội phạm nghiêm trọng: 3 - 7 năm
 - Tội phạm rất nghiêm trọng: 7 - 15 năm
 - Tội phạm đặc biệt nghiêm trọng: 15 - 20 năm, chung thân hoặc tử hình

Bài tập về lỗi

- Chủ thể: Là ai (Cá nhân thực hiện hành vi phạm tội)? Có năng lực trách nhiệm pháp lý để thực hiện hành vi VPPL? (phải đủ tuổi và có năng lực chịu trách nhiệm pháp lý theo quy định và là người thực hiện hành vi phạm tội)
- Lỗi: 1 trong 4 lỗi và giải thích:
 - **Lỗi cố ý:**
 - + **Cố ý trực tiếp:** nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó và mong muốn hậu quả xảy ra.
VD: C và D xảy ra mâu thuẫn, C dùng dao đâm D với ý muốn giết D. Rõ ràng C ý thức được việc mình làm là nguy hiểm và mong muốn hậu quả chết người xảy ra
 - + **Cố ý gián tiếp:** nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó có thể xảy ra, tuy không mong muốn nhưng vẫn có ý thức để mặc cho hậu quả xảy ra.
VD: B giăng lưới điện để chống trộm đột nhập nhưng không có cảnh báo an toàn dẫn đến chết người. Dù B không mong muốn hậu quả chết người xảy ra nhưng có ý thức bỏ mặc hậu quả xảy ra nên đây là lỗi cố ý gián tiếp
 - **Lỗi vô ý:**
 - + **Vô ý do cầu thả:** không thấy trước hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội, mặc dù phải thấy trước và có thể thấy trước hậu quả đó
VD: A là kế toán doanh nghiệp, khi nhập dữ liệu, A đã sơ ý bỏ sót một số 0 trong số tiền cần chuyển cho đối tác, hành vi này của A đã khiến công ty thiệt hại, trong trường hợp này, A là kế toán và phải biết được chỉ một hành vi sơ xuất cũng sẽ gây ra những hậu quả không mong muốn.
 - + **Vô ý vì quá tự tin:** thấy trước hành vi của mình có thể gây ra hậu quả nguy hại cho xã hội nhưng cho rằng hậu quả đó sẽ không xảy ra hoặc có thể ngăn ngừa được
VD: A là bác sĩ muốn áp dụng pháp đồ điều trị mới cho B. Mặc dù biết rằng việc thử nghiệm việc điều trị với B có thể gây ra hậu quả chết người nhưng A cho rằng mình kiểm soát được toàn bộ quá trình điều trị. Tuy nhiên, do phản ứng thuốc, B chết. Trường hợp này, A có lỗi vô ý vì quá tự tin.

Bài tập 4. Tình huống: Cô giáo H là giáo viên một trường mầm non trên địa bàn Hà Nội. Ngày 01/6/2018, khi đang trông bé T, thấy bé khóc mãi không dừng, cô H đã dùng miếng băng keo dài 15 cm, rộng 4 cm bịt miệng bé T để bé khỏi khóc. Sau khoảng 2 phút bị dán miệng, bé T bị tím tái cả người nên cô H gọi mẹ bé lên và đưa đi cấp cứu nhưng sau một thời gian được cứu chữa, bé T đã tử vong.

- Hãy xác định lỗi của cô giáo H?
- Hãy phân tích lỗi của cô giáo H trong trường hợp trên?

[Hướng dẫn giải]

- Lỗi của cô giáo H là lỗi vô ý do cầu thả.
- Phân tích lỗi của cô giáo H:
 - Không thấy được hành vi của mình là gây nguy hiểm đến tính mạng của bé T.
 - Không thấy trước được hậu quả nguy hiểm cho tính mạng của bé T mà hành vi đó có thể gây ra;
 - Có nghĩa vụ phải thấy trước hậu quả nguy hiểm do hành vi dán miệng bé T của mình gây ra (nghĩa vụ phát sinh do quy tắc nghề nghiệp).

Bài tập 5. Tình huống. Nguyễn Bá Sơn là một lái xe khách, hiện đang làm cho một công ty du lịch. Ngày 25/7/2016, khi đang điều khiển chiếc xe du lịch 45 chỗ đưa một đoàn khách du lịch từ Đà Lạt về Nha Trang, khi xe đang đổ đèo thì bị mất lái, trong bối cảnh đường đèo quanh co, nguy hiểm với một bên là vực, một bên là vách đá, phanh xe không còn tác dụng khiến xe lao vun vút xuống dốc. Hành khách trên xe hốt hoảng, nhón nháo, lo sợ. Lái xe yêu cầu mọi người im lặng và ngồi tại chỗ. Lái xe đã tìm cách đánh lái để cho xe va vào vách núi. Hậu quả của vụ va chạm là toàn bộ đầu xe và một bên sườn xe bị hư hỏng, có 3 người chết (trong đó có lái xe) và 5 người bị thương.

Lái xe có phạm tội không?

[Hướng dẫn giải]

Đối với dạng bài tập tình huống này, sinh viên phải nắm vững kiến thức về vi phạm pháp luật, các dấu hiệu của vi phạm pháp luật.

Câu hỏi ở đây là lái xe có phạm tội không chúng ta vẫn có thể áp dụng kiến thức của vi phạm pháp luật để xác định người lái xe có vi phạm pháp luật không. Nếu vi phạm thì đây là vi phạm pháp luật hình sự vi phạm đến tính mạng, sức khỏe cũng như tài sản của cá nhân, tổ chức.

- Dấu hiệu thứ nhất có hành vi nguy hiểm không: Hành vi điều khiển xe và vào vách núi.
- Hành vi có lỗi không: Khi thực hiện hành vi này, người lái xe hoàn toàn nhận thức được hậu quả của việc xe va vào vách núi. Nhưng đây là lựa chọn tốt nhất mà lái xe có thể thực hiện được để xe không lao xuống vực hoặc có thể va vào một phương tiện đang lưu thông ở trên đường.
- Người lái xe có năng lực chịu trách nhiệm pháp lý. Vì để lái xe khách, người lái xe có bằng lái và như vậy độ tuổi chắc chắn trên 18 tuổi, có khả năng nhận thức bình thường.

- Hành vi có trái pháp luật hình sự không: Hành vi này được coi là tình thế cấp thiết. Tình thế cấp thiết: là tình thế của người vì muốn tránh gây thiệt hại cho quyền, lợi ích hợp pháp của mình, của người khác hoặc lợi ích của Nhà nước, của cơ quan, tổ chức mà không còn cách nào khác là phải gây một thiệt hại nhỏ hơn thiệt hại cần ngăn ngừa. Tình thế cấp thiết không được coi là tội phạm. (Sinh viên cần phân tích thêm để chứng minh lái xe vào vách núi là tình thế cấp thiết).

Như vậy, dấu hiệu tính trái pháp luật hình sự ở đây không thỏa mãn nên người lái xe không phạm tội.

Bài tập 6. Tình huống: Giết người hay cố ý gây thương tích.

Ngày 20/11/2002, một nhóm thanh niên tụ tập trước cổng trường Trần Phú, gồm có Nguyễn Văn Hùng (sinh 20/10/1984), Hà Trung Kiên (sinh 14/7/1984) và Trần Quang Dũng (sinh 16/1/1985). Khi đến giờ tan học, Nguyễn Văn Hùng đứng ra giữa cổng đón đường Nguyễn Đức Nam (sinh 8/1/1985) và rủ Nam đi uống nước. Vì chỉ biết nhau và không thân nên Nam từ chối và nói phải đi học thêm nhưng Kiên và Dũng xúm lại nói phải đi nếu không sẽ không có đường về. Vì sợ nên Nam đã đi theo.

Sau đó bốn thanh niên cùng đi về bãi đất dưới cầu Long Biên. Tại đây, Hùng túm áo Nam yêu cầu không được chơi cùng với Huyền là bạn gái của Hùng. Nam trả lời Huyền là bạn thân, hai người chỉ đi học chung và trao đổi bài với nhau. Hùng lao vào đánh Nam, Kiên và Dũng đứng ngoài hò reo và cổ vũ cho Hùng tiếp tục đánh Nam. Nam vẫn chưa hiểu vì sao bọn Hùng đánh mình thì Hùng rút dao nhọn ra dọa Nam. Nam thấy thế sợ quá bỏ chạy. Cả bọn Hùng, Kiên, Dũng lao vào ôm lấy Nam không cho chạy.

Trong khi vật lộn dưới bãi cát Nam giằng được dao từ tay Hùng. Kiên và Dũng thấy vậy lao vào giằng lại dao, Nam đẩy Hùng ra khỏi bụng mình thì Kiên và Dũng lao tới xô Hùng làm Hùng ngã xấp vào đúng con dao trong tay Nam đang hướng nhọn lên, Hùng bị dao đâm đúng bụng. Khi xảy ra sự việc Hùng được đưa đi cấp cứu, nhưng vết thương quá nặng nên Hùng đã chết vào ngày 22/11/2002.

Trong tình huống trên Nam phạm tội gì? Giết người hay cố ý gây thương tích do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng?

[Hướng dẫn giải]

Trong tình huống này cần xác định các dấu hiệu của vi phạm pháp luật.

- Hành vi cụ thể ở đây chúng ta thấy: Nam đánh lại Hùng, giằng được dao của Hùng khi đang cố chống cự lại việc Hùng và đồng bọn đuổi đánh mình. Hậu quả là Hùng ngã vào con dao trong tay Nam và bị đâm trúng vào bụng.
- Hành vi đánh trả lại người khác khi đang bị tấn công là hành vi phòng vệ chính đáng.
- Hành vi có lỗi không: Nam nhận thức được việc cầm dao trong khi đang chống cự lại có thể gây thương tích cho người khác, nhưng Nam vẫn cầm dao mà không lựa chọn việc vứt dao đi.
- Nam đã có năng lực chịu trách nhiệm hình sự: Nam đã trên 16 tuổi. Nam - sinh ngày 8/1/1985 nên đến ngày 20/11/2002 Nam đã trên 17 tuổi. Độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự pháp luật quy định từ đủ 16 tuổi chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội, có khả năng nhận thức bình thường (Nam là học sinh Phổ thông trung học).

Xét về nguyên nhân gây ra vụ việc trên có lỗi của nạn nhân, Hùng là người chủ động tấn công Nam với sự hỗ trợ của Kiên và Dũng. Về tương quan lực lượng không có sự tương xứng giữa Nam và Hùng. Hung khí, con dao cũng là do Hùng chuẩn bị và lấy ra để dọa Nam và bị Nam giằng mất. Vì vậy, Nam là người bị động và chỉ thực hiện việc phòng vệ chính đáng nhưng gây ra thương tích cho Hùng.

Bài tập 7. Tháng 9/2008, bộ tài nguyên môi trường đã phát hiện ra một vụ việc sai phạm nghiêm trọng của công ty Bọt ngọt Vedan. Theo đó, suốt 14 năm qua kể từ khi đi vào hoạt động 1994, công ty này đã hằng ngày xả nước thải bẩn chưa qua xử lý trực tiếp ra sông Thị Vải, ước tính khoảng 45000m³/tháng. Hành vi này đã gây ô nhiễm nặng nề cho dòng sông gây chết các sinh vật sống ở sông này và ảnh hưởng trầm trọng đến sức khỏe người dân ven sông.

Hãy phân tích cấu thành vi phạm pháp luật trong tình huống này?

[Hướng dẫn giải]

1. Mặt khách quan

- **Hành vi nguy hiểm:** sẽ nước thải bẩn chưa qua xử lý ra sông Thị Vải: 45000m³/1tháng. Đây là hành vi trái pháp luật hành chính.
- **Hậu quả** dòng sông bị ô nhiễm nặng, phá hủy môi trường sống và làm thủy sản chết hàng loạt, gây thiệt hại cho các hộ nuôi thủy sản và ảnh hưởng trầm trọng đến sức khỏe người dân sống ven sông.
- **Mối quan hệ nhân quả:** Những thiệt hại đó do hành vi trái pháp luật của công ty Vedan gây ra trực tiếp và gián tiếp.
- **Thời gian:** 14 năm (từ năm 1994–2008).
- **Địa điểm** sông Thị Vải (thuộc địa phận tỉnh Đồng Nai, Bà Rịa-Vũng Tàu, Tp.Hồ Chí Minh).
- **Phương tiện:** sử dụng hệ thống ống sẽ ngầm.

2. Mặt chủ quan

- **Lỗi:** là lỗi cố ý gián tiếp. Vì, Công ty Vedan khi thực hiện hành vi này thì nhận thấy trước hậu quả **tuy không mong muốn** nhưng vẫn để hậu quả xảy ra.
- **Mục đích:** nhằm giảm bớt chi phí xử lý nước thải. Theo quy định thì công ty Vedan phải đầu tư khoảng 1 chục triệu để xử lý 1m³ dịch thải đậm đặc. Đáng ra phải chi từ 15%-20% vốn đầu tư cho việc xử lý nước thải thì Công ty Vedan chỉ dành 1,5% vốn cho việc đó.

3. **Mặt khách thể:** Việc làm của công ty Vedan đã xâm hại đến các quy tắc quản lý nhà nước; vi phạm trật tự quản lý nhà nước, làm tổn hại đến các quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.
4. **Mặt chủ thể vi phạm:**
 - **Công ty Vedan** (thuộc Công ty TNHH Vedan Việt Nam) là một công ty thực phẩm với 100% vốn đầu tư Đài Loan.
 - Được xây dựng từ năm 1991. Có giấy phép hoạt động từ năm 1994.**Dẫn đến, là một tổ chức có đầy đủ trách nhiệm pháp lý khi thực hiện hành vi trái pháp luật này.**

Bài tập 8. Nguyễn Văn Cường (25 tuổi, Hà Nội), là sinh viên năm 2 của một trường đại học. Năm 2018, qua Internet, Cường quen với anh John Trần (Việt Kiều Mỹ). Năm 2009, anh Trần về thăm quê ở Hải Phòng. Thời điểm này, Cường không có tiền đóng học phí, nhiều lần bị nhà trường nhắc nhở. Ngày 1/2/2019, Cường đến nhà anh Trần chơi và ở lại qua đêm. Ngày 2/2/2019, lợi dụng lúc anh Trần đi vắng, tú không khóa, Cường đã lấy đi một chiếc lắc 2 lượng vàng 18K. Sau khi bán được hơn 22 triệu đồng, Cường mua một chiếc xe máy, gửi tiền cho mẹ trả nợ và cho bà nội. Sau sự việc, anh Trần có đến công an trình báo và Cường bị bắt ngay sau đó.

1. *Hãy phân tích cấu thành vi phạm pháp luật của Cường?*
2. *Hành vi của Cường thuộc vi phạm pháp luật nào?*

[Hướng dẫn giải]

1. **Cấu thành vi phạm pháp luật**
 - a. **Mặt khách quan:**
 - **Hành vi trái pháp luật:** lợi dụng lúc anh Trần vắng nhà và tú không khóa, Cường đã thực hiện hành vi lấy cắp 2 lượng vàng 18K, bán lấy tiền để sử dụng theo mục đích riêng. Hành vi đó xâm hại đến quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ, vì thế hành vi của Cường là hành vi vi phạm pháp luật.
 - **Sự thiệt hại của xã hội:** gây thiệt hại về mặt vật chất (tài sản) của anh Trần.
 - b. **Mặt chủ quan:**
 - **Lỗi:** là lỗi cố ý trực tiếp. Bởi vì Cường nhìn thấy trước hậu quả thiệt hại do mình gây ra, nhưng vẫn mong muốn cho hậu quả đó xảy ra. - **Động cơ:** không có tiền nộp học phí, nhận thấy anh Trần là người giàu có nên Cường đã nổi lòng tham.
 - **Mục đích:** trả tiền học phí, giúp mẹ trả nợ và sử dụng vào mục đích cá nhân (mua xe máy).
 - c. **Mặt khách thể:** Cường đã xâm phạm đến quan hệ sở hữu tài sản của anh Trần được pháp luật bảo vệ.
 - d. **Mặt chủ thể:** Anh Cường (25 tuổi, sinh viên, không mắc phải bệnh về thần kinh) là người có đủ năng lực trách nhiệm pháp lý khi thực hiện hành vi phạm pháp. Vì vậy, Cường phải chịu trách nhiệm pháp luật về hành vi vi phạm pháp luật của mình.
2. Hành vi của Cường thuộc vi phạm pháp luật hình sự. Hành vi của Cường phạm tội trộm cắp tài sản

Bài tập 9. Lê Văn An (sinh viên năm 2, trường Đại học X Cần Thơ) nhiều lần bỏ học, quay cóp trong giờ kiểm tra nên bị giáo viên nhắc nhở nhiều lần. An hiện trú ở ký túc xá trường, lại còn thường xuyên uống rượu bia. An đã liên tục vi phạm từ cuối năm 2006 đến tháng 6/2007 và vượt quá giới hạn chấp nhận của nhà trường.

Phân tích cấu thành vi phạm pháp luật.

[Hướng dẫn giải]

1. **Mặt khách quan**
 - **Hành vi:** việc làm của An (nhiều lần bỏ học, quay cóp, uống rượu bia) là hành vi vi phạm kỷ luật nhà trường, ký túc xá.
 - **Hậu quả gây** ảnh hưởng xấu đến các sinh viên khác, cũng như tương lai của An và xâm phạm đến quy tắc quản lý của nhà trường.
 - **Thời gian:** từ cuối năm 2006 đến tháng 6/2007.
 - **Địa điểm:** trường ĐH Y, Cần Thơ, khu ký túc xá nhà trường.
2. **Mặt chủ quan**
 - **Lỗi:** là lỗi cố ý trực tiếp. Bởi vì, An đã nhìn thấy trước hậu quả xã hội do hành vi của mình gây ra nhưng vẫn mong muốn hành vi ấy xảy ra.
 - **Nguyên nhân:** tính vô kỷ luật và sự xem thường kỷ luật nhà trường của An, thiếu tinh thần học tập và sự cầu tiến đáng có của một sinh viên.
3. **Mặt khách thể:** Lê Văn An đã vi phạm, và xem thường quy tắc quản lý của nhà trường, kỷ túc xá. Đó là các quy tắc mà An buộc phải thực hiện khi theo học tại trường và lưu trú tại ký túc xá.
4. **Mặt chủ thể:** Lê Văn An (sinh viên năm 2 trường ĐH Cần Thơ) là người có đủ năng lực trách nhiệm pháp lý khi thực hiện hành vi vi phạm này.

Bài tập 10. Chị Thanh (40 tuổi, không chồng), có quan hệ với anh Lê Mạnh H (đã có vợ), và sinh được một đứa con (cháu Minh). Sau khi chấm dứt quan hệ với anh H, chị luôn bị một người tên Đỗ Thị Kim Duân (43 tuổi) - vợ của H, gọi điện thoại chửi mắng. Ngày 06/11/2009, Duân đến nhà chị Thanh (Đông Anh, Hà Nội). Tại đây, Duân xin được bế đứa trẻ chị Thanh đồng ý. Lấy cớ nghe điện thoại. Duân bế cháu xuống bếp và dùng chiếc kim khâu lồi dài 7cm mang theo đâm vào đỉnh thóp đầu cháu. Sợ bị phát hiện, Duân lấy mũ dày vết đâm lại, nhưng máu chảy quá nhiều, cháu khóc thét lên nên bị mọi người phát hiện. Sau khi đưa đi cấp cứu, cháu Minh (40 ngày tuổi) qua đời. Duân (sinh năm 1974, Đông Anh, Hà Nội)

không có bệnh về thần kinh, chưa có tiền án, là một người làm ruộng.

Phân tích cấu thành vi phạm pháp luật.

[Hướng dẫn giải]

1. Mặt khách quan
 - Hành vi việc làm của Duân (dùng kim khâu lỏp đâm xuyên đầu đứa trẻ sơ sinh 40 ngày tuổi) là hành vi dã man, lấy đi tính mạng đứa trẻ, gây nguy hiểm cho xã hội được quy định tại Bộ luật hình sự.
 - Hậu quả gây nên cái chết của cháu Minh, gây tổn thương tinh thần gia đình đứa trẻ và bất bình trong xã hội.
 - Thiệt hại được gây ra trực tiếp bởi hành vi trái pháp luật.
 - Thời gian: diễn ra vào sáng ngày 06/11/2009
 - Địa điểm: tại nhà bếp của chị Thanh.
 - Hung khí: là một chiếc kim khâu lỏp dài 7cm đã được chuẩn bị từ trước.
2. Mặt chủ quan:
 - Lỗi hành vi của Duân là lỗi cố ý trực tiếp. Bởi Duân là người có đủ năng lực trách nhiệm pháp lý, biết rõ việc mình làm là trái pháp luật gây hậu quả nghiêm trọng, nhưng vẫn mong muốn hậu quả xảy ra. Duân có mang theo hung khí và có thủ đoạn tinh vi (lấy cớ nghe điện thoại, che đậy vết thương của bé Minh).
 - Động cơ: Duân thực hiện hành vi này là do ghen tuông với mẹ đứa trẻ.
 - Mục đích: Duân muốn giết chết đứa trẻ để trả thù mẹ đứa trẻ.
3. Mặt khách thể: Hành vi của Duân đã xâm phạm tới quyền được bảo đảm về tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của công dân vi phạm đến quan hệ xã hội được pháp luật bảo vệ.
4. Mặt chủ thể: Chủ thể của vi phạm pháp luật là Đỗ Thị Kim Duân (43 tuổi) là một công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình.

Như vậy, xét về các mặt cấu thành nên vi phạm pháp luật có thể kết luận đây là một hành vi vi phạm pháp luật hình sự nghiêm trọng. Cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật.

Bài tập 11. Tình huống. Sống trong ngôi nhà của bố mẹ chồng để lại nhưng lại không được sự hài lòng của một số chị em bên chồng, nên vợ chồng Hưng và Hà (thành phố Hà Nội) luôn phải sống trong sự nhục mạ của anh chị em. Trong đó có Nguyễn Văn Phở – người sống như vợ chồng với chị Lê Thị Út là em gái của anh Hưng, Phở đã nhiều lần gây sự vẫn chưa đuổi đánh được vợ chồng Hưng và Hà ra khỏi nhà.

Trưa ngày 26/12/2015, Phở tìm cách gây sự, chửi và đánh chị Hà. Tức nước vỡ bờ, Hưng đã dùng dao đâm Phở một nhát vào ngực khiến Phở tử vong ngay sau đó. Ngày 29/5/2016, TAND Thành phố Hà Nội đưa vụ án ra xét xử, tuyên phạt Hưng 2 năm tù về tội giết người do vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng.

Xác định cấu thành hành vi phạm tội của Hưng?

[Hướng dẫn giải]

1. Mặt khách quan của tội phạm:
 - Hành vi nguy hiểm cho xã hội: Hưng đâm Phở một nhát vào ngực.
 - Hậu quả nguy hiểm cho xã hội: Thiệt hại về thể chất, Phở chết ngay sau đó.
 - Mối quan hệ nhân quả giữa hành vi và hậu quả: Hành vi dùng dao đâm vào ngực Phở của Hưng là nguyên nhân trực tiếp gây ra cái chết của Phở.
 - Phương tiện, công cụ phạm tội, thời gian, địa điểm thực hiện tội phạm: Con dao là phương tiện gây án (các dấu hiệu về thời gian, địa điểm sinh viên tự tìm trong tình huống).
2. Mặt chủ quan của tội phạm: Diễn biến tâm lý bên trong của tội phạm:
 - Lỗi: Lỗi của Hưng là cố ý gián tiếp thể hiện ở các dấu hiệu: Khi thực hiện hành vi đâm vào ngực của Phở anh Hưng nhận thức được hậu quả gây thương tích cho Phở, có thể dẫn đến tử vong khi đâm vào ngực; Anh Hưng không mong muốn cho hậu quả chết người xảy ra, nhưng nếu có xảy ra thì anh Hưng chấp nhận hậu quả đó khi đâm vào ngực Phở.
 - Động cơ: Do bị xúc phạm và nhằm bảo vệ vợ trước sự đánh chửi vô cớ của Phở đối với chị Hà.
 - Mục đích: Nhằm cho Phở bị thương để chấm dứt việc đánh đuổi của Phở với chị Hà.
3. Khách thể của tội phạm: Quan hệ xã hội được luật hình sự bảo vệ là quyền được bảo vệ tính mạng, sức khỏe của công dân bị xâm phạm.
4. Chủ thể của tội phạm : Hưng hoàn toàn có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự thể hiện ở:
 - Tuổi chịu trách nhiệm hình sự: Anh Hưng đã kết hôn với chị Hà, vì vậy anh Hưng đã trên 20 tuổi trong khi chỉ cần người từ đủ 16 tuổi trở lên là đã phải chịu trách nhiệm hình sự về mọi tội phạm.
 - Khả năng nhận thức: Anh Hưng đã kết hôn, vì vậy anh có khả năng nhận thức bình thường mới được đăng ký kết hôn.



5. Dạng 5: Tài sản và quan hệ sở hữu

- Tài sản** bao gồm:
 - **Vật**: Xe máy, ô tô, điện thoại, máy tính, ...
 - **Tiền**
 - **Giấy tờ có giá**: Sổ tiết kiệm; Cổ phiếu, trái phiếu; Chứng chỉ tiền gửi; Hối phiếu, séc; Thẻ tín dụng, thẻ ghi nợ; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (sổ đỏ, sổ hồng),....
 - **Lưu ý**: Chứng minh thư không xếp vào tài sản.
 - **Các quyền tài sản**: Quyền tài sản là quyền trị giá được bằng tiền và có thể chuyển giao trong giao dịch dân sự, kể cả quyền sở hữu trí tuệ.
- Phân loại tài sản:
 - **Bất động sản** là các tài sản không di, dời được trong không gian bao gồm:
 - + Đất đai
 - + Nhà, công trình xây dựng gắn liền với đất đai, kể cả các tài sản gắn liền với nhà, công trình xây dựng đó;
 - + Các tài sản khác gắn liền với đất đai;
 - + Các loại tài sản khác do pháp luật quy định
 - **Động sản** là những tài sản không phải là bất động sản
- Quyền sở hữu là biểu hiện về mặt pháp lý của các quan hệ sở hữu**. Đó là những quyền và nghĩa vụ pháp lý của các chủ sở hữu là cá nhân, pháp nhân hay các chủ thể khác trong việc chiếm hữu, sử dụng và định đoạt tài sản
 - + **Quyền chiếm hữu**: là quyền của chủ sở hữu tự mình nắm giữ hoặc quản lý tài sản thuộc sở hữu của mình
 - + **Quyền định đoạt**: là quyền của chủ sở hữu tự mình định đoạt tài sản thông qua việc chuyển giao quyền sở hữu của mình cho người khác hoặc từ bỏ quyền sở hữu đó
 - + **Quyền sử dụng**: là quyền của chủ sở hữu tự mình khai thác công dụng, hưởng hoa lợi hoặc lợi tức có được từ tài sản

Bài tập 12. Ông An mua một chiếc ô tô mới từ đại lý.

- Chiếc ô tô thuộc loại tài sản nào?
- Khi ông An mua xe, ông đã xác lập những quyền nào đối với chiếc xe đó?

[Hướng dẫn giải]

- Chiếc ô tô thuộc loại **vật** và là **động sản**.
- Khi mua xe, ông An đã xác lập **quyền sở hữu** đối với chiếc xe. Cụ thể, ông có:
 - **Quyền chiếm hữu**: Ông có quyền trực tiếp nắm giữ và quản lý chiếc xe.
 - **Quyền sử dụng**: Ông có quyền lái xe, vận hành, sử dụng xe cho mục đích cá nhân.
 - **Quyền định đoạt**: Ông có quyền bán, cho, tặng hoặc thế chấp chiếc xe.

Bài tập 13. Bà Bình có một mảnh đất và xây một căn nhà trên mảnh đất đó. **Câu hỏi:**

- Mảnh đất và căn nhà thuộc loại tài sản nào?
- Bà Bình có những quyền gì đối với mảnh đất và căn nhà?

[Hướng dẫn giải]

- Cả mảnh đất và căn nhà đều là **bất động sản**.
- Bà Bình có **quyền sở hữu** đối với cả mảnh đất và căn nhà. Cụ thể, bà có:
 - **Quyền chiếm hữu**: Bà có quyền trực tiếp quản lý và kiểm soát mảnh đất và căn nhà.

- *Quyền sử dụng*: Bà có quyền sử dụng đất để ở, canh tác, hoặc cho thuê, và sử dụng nhà để ở, kinh doanh hoặc cho thuê.
- *Quyền định đoạt*: Bà có quyền bán, tặng, cho thuê hoặc thế chấp mảnh đất và căn nhà.

Bài tập 14. Công ty CP X phát hành cổ phiếu. Ông Cường mua một số cổ phiếu của công ty này.

- Cổ phiếu thuộc loại tài sản nào?
- Ông Cường có những quyền gì liên quan đến số cổ phiếu này?

[Hướng dẫn giải]

- Cổ phiếu thuộc loại *giấy tờ có giá* và là *động sản*.
- Ông Cường có **quyền tài sản** liên quan đến số cổ phiếu này. Cụ thể:
 - *Quyền chiếm hữu*: Ông Cường có quyền sở hữu cổ phần trong công ty CP X (tức là có một phần quyền sở hữu trong công ty). Quyền này thể hiện sự nắm giữ về mặt pháp lý đối với tài sản là cổ phiếu. Mặc dù cổ phiếu không phải là tài sản vật chất có thể cầm nắm, nhưng quyền này xác định việc ông Cường là chủ sở hữu của số cổ phần đó.
 - *Quyền sử dụng*:
 - + Ông có quyền nhận cổ tức từ công ty, nếu công ty có lợi nhuận và quyết định chia cổ tức. Điều này thể hiện quyền khai thác lợi ích kinh tế từ cổ phiếu.
 - + Ông có quyền tham gia biểu quyết tại đại hội cổ đông, thông qua đó có thể tham gia vào việc quản lý công ty (quyền này thường tỷ lệ thuận với số lượng cổ phiếu sở hữu).
 - *Quyền định đoạt*:
 - + Ông có quyền bán, tặng, cho, hoặc chuyển nhượng cổ phiếu của mình cho người khác, chuyển quyền sở hữu.
 - + Ông có quyền thế chấp cổ phiếu để vay vốn.
 - + Ông có quyền từ bỏ quyền sở hữu cổ phiếu của mình, mặc dù đây là một hành động ít khi xảy ra.

Bài tập 15. Chị Duyên viết một bài hát và đã đăng ký bản quyền.

- Bài hát thuộc loại tài sản nào?
- Quyền của chị Duyên đối với bài hát này là gì?

[Hướng dẫn giải]

- Bài hát, dưới dạng bản ghi âm, được coi là *vật*, nhưng đồng thời quyền sở hữu trí tuệ đối với bài hát (bản quyền) thuộc loại *quyền tài sản* và là *động sản*.
- Chị Duyên có **quyền tài sản** là *quyền tác giả* đối với bài hát. Cụ thể, chị có:
 - *Quyền chiếm hữu*: Quyền sở hữu trí tuệ đối với bài hát (quyền tác giả). Đây là quyền về mặt pháp lý, khẳng định chị Duyên là người tạo ra và nắm giữ quyền đối với bài hát.
 - *Quyền sử dụng*:
 - + Quyền *sao chép, phân phối* và *sử dụng* bài hát cho mục đích thương mại (hoặc không).
 - + Quyền *nhận tiền bản quyền* nếu người khác sử dụng bài hát của chị.
 - *Quyền định đoạt*:
 - + Quyền *cho phép hoặc không cho phép* người khác sử dụng bài hát của mình.